

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày 27-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố mẹ đẻ không xác định được là ai; Bố nuôi: ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1950; mẹ nuôi: Đinh Thị L, sinh năm 1951; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1984 đều cư trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 26/3/2013 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 4321/QĐ - UBND của chủ tịch UBND huyện Trực Ninh thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/09/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh.

Người bị hại:

Anh Phạm Văn C – sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo Hoàng Văn T; Vắng mặt người bị hại là anh Phạm Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6h30' ngày 02/8/2018, Hoàng Văn T đi xe đạp đến nhà ông Phạm Hồng Ch, ở xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định để nhờ anh Phạm Văn C, ở thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội là con trai ông Ch làm y sỹ tiêm thuốc giảm đau cho T. Đến nơi, T gặp ông Ch ở trước cửa nhà, lúc này anh C đang trong nhà vệ sinh, biết T bị mắc nghiện ma túy nên anh C không muốn gặp T và có dặn trước ông Ch lấy lý do tránh gặp T. Ông Ch nói với T “Em nó đi tiêm rồi đi làm luôn, nó không quay về nhà đâu” rồi ông Ch lấy ấm đi xuống bếp đun nước. T ngồi ở hiên trước cửa nhà ông Ch nhìn vào trong nhà thấy trên mặt bàn uống nước kê ở giữa gian phòng khách có chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu ghi xám là điện thoại của anh C. T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. T lấy chiếc điện thoại Iphone 6 của anh C rồi bỏ vào trong túi quần đùi đang mặc đi ra ngoài sân dắt xe đạp về. Lúc này ông Ch từ bếp đi lên. T nói với ông Ch: “Cháu đi về đây nếu C về bảo đến tiêm cho cháu với” rồi T dắt xe đi. Sau đó T đi ra phà Thanh Đại và đi nhờ xe lên thành phố Nam Định và bán cho người đàn ông không quen biết ở chân cầu Đò Quan, thành phố Nam Định lấy 300.000đ. T dùng số tiền này mua ma túy sử dụng, (T mua của một người phụ nữ khoảng ngoài 40 tuổi, không xác định được là ai).

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh đã định giá chiếc điện thoại Iphone 6 có giá trị 3.200.000đ.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone6 T khai đã bán cho một người đàn ông không quen biết ở chân cầu Đò Quan, thành phố Nam Định. CQĐT đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

Anh Phạm Văn C yêu cầu T phải bồi thường chiếc điện thoại với số tiền là 3.200.000, T nhờ gia đình bồi thường cho anh C. Ông Hoàng Xuân T (bố nuôi của T) đã bồi thường số tiền 3.200.000đ cho anh C. Anh C đã nhận tiền và không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Đối với người phụ nữ theo T khai đã bán ma túy cho T ở khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định do chưa xác định được cụ thể CSĐT Công an huyện Trực Ninh tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo thực sự ăn năn hối cải mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt: Hoàng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Trục Ninh, Điều tra viên, VKSND huyện Trục Ninh, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản ghi lời khai của người bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/8/2018 Hoàng Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút lấy điện thoại Iphone 6 trị giá 3.200.000đ của anh Phạm Văn C tại nhà ông Phạm Hồng Ch. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại cáo trạng số 58/KSĐT ngày 05 tháng 11 năm 2018 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo nghiện ma túy từ lâu và đã bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 4321/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện Trục Ninh, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục nghiện ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã lấy tài sản của người khác đem đi bán lấy tiền mua ma túy sử

dụng. Do đó, cần nên cho các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để răn đe giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung ngoài xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay; bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, HĐXX áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội, nhằm trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm Dân sự: Ông Hoàng Xuân T là bố nuôi của Hoàng Văn T đã bồi thường số tiền 3.200.000 đồng cho anh C, anh C đã có lời khai nhận tiền không yêu cầu bồi thường khoản nào khác, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 9 năm 2018.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; Người bị hại anh Phạm Văn C có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu